

Mã lớp thực hiện	Mã HP	Nhóm	Tên học phần	Số TC	Số HV	Thời gian GD	Giảng viên	Mã CBGD	SĐT	Ngày thi	Thời gian	Phòng thi	Hình thức thi
(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
CH221KTTD02	8050101	100	Ứng dụng công nghệ mới trong trắc địa công trình	3	10		Phạm Trung Dũng	0501-12		23/9	17:00-18:30		TLL
CH221KTTD02	8050102	100	Nghiên cứu biến dạng công trình bằng phương pháp trắc địa	2	10		Lê Đức Tình	0501-10		24/9	7:30-9:00		TLL
CH221KTTD02	8050201	100	Định vị không gian	3	10		Nguyễn Gia Trong	0502-14		24/9	9:30-11:00		TLL
CH221KTTD02	8050212	100	Hệ thống trạm GNSS quan trắc liên tục- CORS	2	10		Dương Văn Phong	0502-08		24/9	13:00-14:30		TLL
CH221KTTD02	8050401	100	Tính toán bình sai trắc địa	3	10		Lưu Anh Tuấn	0504-10		24/9	15:00-16:30		TLL
CH221KTTD02	8050406	100	Mô hình hóa bề mặt địa hình	2	10		Nguyễn Thi Thu Hương	0504-08		25/9	7:30-9:00		TLL
CH221KTTD02	8050501	100	Các phương pháp trắc địa - bản đồ trong nghiên cứu tài nguyên	3	10		Lê Thị Thu Hà	0505-05		25/9	9:30-11:00		TLL
CH221KTTD02	8050601	100	Các phương pháp trắc địa bản đồ trong quản lý đất đai	3	10		Trần Thủy Dương	0506-03		25/9	13:00-14:30		TLL
CH221QLDD01	8050316	101	Ứng dụng viễn thám trong quản lý đất đai	2	12		Trần Hồng Hạnh	0503-07		23/9	17:00-18:30		TLL
CH221QLDD01	8050409	101	Trắc địa nâng cao	2	12		Nguyễn Quang Minh	0504-03		24/9	7:30-9:00		TLL
CH221QLDD01	8050601	101	Các phương pháp trắc địa bản đồ trong quản lý đất đai	3	12		Trần Thủy Dương	0506-03		24/9	9:30-11:00		TLL
CH221QLDD01	8050603	101	Chuẩn hoá cơ sở dữ liệu thông tin đất đai	3	12		Nguyễn Quang Minh	0504-03		24/9	13:00-14:30		TLL
CH221QLDD01	8050605	101	Hệ thống quản lý cập nhật biến động đất đai	3	12		Trần Thủy Dương	0506-03		24/9	15:00-16:30		TLL
CH221QLDD01	8050606	101	Thiết kế xây dựng hệ thống thông tin đất đai	2	12		Nguyễn Thế Công	0506-07		25/9	7:30-9:00		TLL
CH221QLDD01	8050616	101	Quy hoạch không gian	3	12		Nguyễn Thị Kim Yến	0506-06		25/9	9:30-11:00		TLL
CH221QLDD01	8050618	101	Tin học trong quản lý đất đai	3	12		Phạm Thế Huynh	0506-08		25/9	13:00-14:30		TLL
CH221QLDD02	8050111	102	Quản lý và giám sát các công trình xây dựng trong sử dụng đất	2	15		Lê Đức Tình	0501-10		23/9	17:00-18:30		TLL
CH221QLDD02	8050316	102	Ứng dụng viễn thám trong quản lý đất đai	2	15		Nguyễn Văn Trung	0503-15		24/9	7:30-9:00		TLL
CH221QLDD02	8050409	102	Trắc địa nâng cao	2	15		Nguyễn Quang Minh	0504-03		24/9	9:30-11:00		TLL
CH221QLDD02	8050603	102	Chuẩn hoá cơ sở dữ liệu thông tin đất đai	3	15		Nguyễn Quang Minh	0504-03		24/9	13:00-14:30		TLL
CH221QLDD02	8050605	102	Hệ thống quản lý cập nhật biến động đất đai	3	15		Trần Thủy Dương	0506-03		25/9	7:30-9:00		TLL
CH221QLDD02	8050606	102	Thiết kế xây dựng hệ thống thông tin đất đai	2	15		Nguyễn Thế Công	0506-07		25/9	9:30-11:00		TLL
CH221QLDD02	8050616	102	Quy hoạch không gian	3	15		Nguyễn Thị Kim Yến	0506-06		25/9	13:00-14:30		TLL
CH221QLDD02	8050618	102	Tin học trong quản lý đất đai	3	15		Phạm Thế Huynh	0506-08		25/9	15:00-16:30		TLL
CH221DTH01	8080301	103	Công nghệ WebGIS	3	6		Nguyễn Quang Khánh	0803-03		23/9	17:00-18:30		TLL
CH221DTH01	8080302	103	Cơ sở hạ tầng dữ liệu không gian quốc gia	3	6		Nguyễn Trương Xuân	0803-01		24/9	7:30-9:00		TLL
CH221DTH01	8080303	103	Xử lý ảnh số viễn thám	3	6		Nguyễn Thị Mai Dung	0803-05		24/9	9:30-11:00		BTLN
CH221DTH01	8080306	103	Khai phá dữ liệu cho địa tin học	3	6		Nguyễn Thị Mai Dung	0803-05		24/9	13:00-14:30		BTLN
CH221DTH01	8080308	103	Lập trình Python nâng cao	3	6		Nguyễn Hoàng Long	0803-11		25/9	7:30-9:00		BTLN
CH221DTH01	8080309	103	Dữ liệu lớn	3	6		Lê Hồng Anh	0805-07		25/9	9:30-11:00		BTLN
CH221DTH01	8080326	103	Phát triển ứng dụng dựa nền tảng nâng cao	3	6		Trần Trung Chuyển	0803-02		25/9	13:00-14:30		
CH221BDVT01	8020101	86	Triết học	3	47		Ngô Văn Hương	0201-13		23/9	17:00-18:30		TLL
CH221BDVT01	8050301	86	Công nghệ viễn thám	3	6		Trần Hồng Hạnh	0503-07		24/9	7:30-9:00		BTLN
CH221BDVT01	8050302	86	Công nghệ mới trong đo ảnh	2	6		Trần Trung Anh	0503-05		24/9	9:30-11:00		BTLN
CH221BDVT01	8050303	86	Công nghệ GIS	3	6		Trần Thanh Hà	0503-10		24/9	13:00-14:30		BTLN
CH221BDVT01	8050701	86	Bản đồ học hiện đại và mô hình hoá bản đồ	2	6		Đỗ Thị Phương Thảo	0507-04		24/9	15:00-16:30		TLL
CH221BDVT01	8050702	86	Công nghệ mới trong thiết kế và thành lập bản đồ	3	6		Bùi Ngọc Quý	0507-06		25/9	7:30-9:00		TLL
CH221BDVT01	8050711	86	Công nghệ cung cấp dịch vụ dựa trên vị trí địa lý	2	6		Bùi Ngọc Quý	0507-06		25/9	9:30-11:00		TLL
CH221BDVT01	8050712	86	Ứng dụng GIS thành lập bản đồ tại biến thiên nhiên	3	6		Đỗ Thị Phương Thảo	0507-04		25/9	13:00-14:30		TLL
CH221BDVT01	8050714	86	Xây dựng và quản lý dự án GIS	2	6		Bùi Ngọc Quý	0507-06		25/9	15:00-16:30		TLL
CH221KTDCTD01	8020101	87	Triết học	3	38		Trần Thị Lan Hương	0201-09		23/9	17:00-18:30		TLL
CH221KTDCTD01	8040201	87	Sinh khoáng học	3	5		Khương Thế Hùng	0402-08		24/9	7:30-9:00		TLL
CH221KTDCTD01	8040203	87	Nghiên cứu và dự báo định lượng tài nguyên khoáng sản	3	5		Nguyễn Tiến Dũng	0402-03		24/9	9:30-11:00		TLL
CH221KTDCTD01	8040204	87	Phương pháp xử lý thông tin địa chất	3	5		Lương Quang Khang	0402-04		24/9	13:00-14:30		TLL
CH221KTDCTD01	8040205	87	Các phương pháp nghiên cứu thành phần vật chất quặng	3	5		Bùi Hoàng Bắc	0402-06		24/9	15:00-16:30		TLL
CH221KTDCTD01	8040206	87	Mô hình hóa các tính chất của khoáng sản và phương pháp thăm dò	3	5		Phạm Việt Sơn	0402-07		25/9	7:30-9:00		TLL
CH221KTDCTD01	8040207	87	Khoáng chất công nghiệp	3	5		Nguyễn Thị Thảo	0407-03		25/9	9:30-11:00		TLL
CH221KTDCTD01	8040213	87	Phương pháp nghiên cứu khoáng sản ăn	3	5		Nguyễn Tiến Dũng	0402-03		25/9	13:00-14:30		TLL
CH221KTDCCCT01	8040501	88	Lý thuyết cổ kết, lưu biến và ổn định của đất	3	7		Nguyễn Huy Phương	0405-01		23/9	17:00-18:30		TLL
CH221KTDCCCT01	8040504	88	Thí nghiệm địa kỹ thuật ngoài trời	3	7		Lê Trọng Thăng	0405-03		24/9	7:30-9:00		TNOL
CH221KTDCCCT01	8040506	88	Sự hình thành tính chất địa chất công trình của đất đặc biệt và	3	7		Đỗ Minh Toàn	0405-02		24/9	9:30-11:00		TLL
CH221KTDCCCT01	8040508	88	Phương pháp đánh giá chất lượng và giá cổ khối đá	3	7		Bùi Trường Sơn	0405-10		24/9	13:00-14:30		TLL
CH221KTDCCCT01	8040509	88	Sự cố công trình xây dựng và các giải pháp xử lý	3	7		Nguyễn Thị Nu	0405-12		24/9	15:00-16:30		TLL
CH221KTDCCCT01	8040518	88	Quan trắc địa kỹ thuật	3	7		Bùi Trường Sơn	0405-10		25/9	7:30-9:00		TLL
CH221KTDCCCT01	8040519	88	Ứng dụng công nghệ tin học giải các bài toán thiết kế nền móng	3	7		Nhữ Việt Hà	0405-14		25/9	9:30-11:00		TLL
CH221KTDK01	8060401	89	Lý thuyết phá huỷ đá	3	6		Nguyễn Tiến Hùng	0604-19		23/9	17:00-18:30		TLL
CH221KTDK01	8060402	89	Nước rửa và rửa xi măng trầm giếng	3	6		Trần Đình Kiên	0604-02		24/9	7:30-9:00		VBOL
CH221KTDK01	8060403	89	Lý thuyết các phương pháp khoan	3	6		Nguyễn Trần Tuấn	0604-13		24/9	9:30-11:00		TLL
CH221KTDK01	8060404	89	Lý thuyết khai thác tài nguyên lòng - khí	3	6		Lê Quang Duyên	0604-07		24/9	13:00-14:30		VBOL
CH221KTDK01	8060406	89	Dòng chảy chất lưu trong môi trường rỗng	3	6		Nguyễn Khắc Long	0604-16		24/9	15:00-16:30		TLL
CH221KTDK01	8060408	89	Giếng khoan ngang và đa đáy	3	6		Nguyễn Thế Vinh	0604-05		25/9	7:30-9:00		VBOL
CH221KTDK01	8060601	89	Phương pháp luận thiết kế thiết bị và dụng cụ khoan	3	6		Hoàng Anh Dũng	0605-11		25/9	9:30-11:00		VBOL
CH221KTD01	8090101	90	Ứng dụng thiết bị biến đổi trong hệ thống điện	3	9		Đỗ Như ý	0901-08		23/9	17:00-18:30		TLL
CH221KTD01	8090102	90	Tổ chức cung cấp điện	3	9		Nguyễn Anh Nghĩa	0901-01		24/9	7:30-9:00		TLL
CH221KTD01	8090103	90	Bảo vệ rơle kỹ thuật số trong hệ thống điện mô	3	9		Nguyễn Anh Nghĩa	0901-01		24/9	9:30-11:00		TLL
CH221KTD01	8090104	90	Phân tích lưới điện	3	9		Lê Xuân Thành	0901-04		24/9	13:00-14:30		TLL
CH221KTD01	8090105	90	Kỹ thuật an toàn điện và phòng cháy nổ	3	9		Nguyễn Hạnh Tiến	0901-02		24/9	15:00-16:30		TLL
CH221KTD01	8090106	90	Phương pháp đo và xử lý số liệu thông số của hệ thống điện m	3	9		Ngô Thanh Tuấn	0901-09		25/9	7:30-9:00		TLL
CH221KTD01	8090109	90	Các phần tử tự động trong hệ thống điện m	3	9		Phạm Trung Sơn	0901-05		25/9	9:30-11:00		TLL
CH221KTM01	8110102	91	Tại biến thiên nhiên và đánh giá rủi ro môi trường	2	9		Nguyễn Quốc Phi	1101-03		23/9	17:00-18:30		TLL
CH221KTM01	8110110	91	Khai thác và bảo vệ các nguồn nước khoáng nước nóng	2	9		Đỗ Văn Bình	0408-13		24/9	7:30-9:00		TLL
CH221KTM01	8110201	91	Đánh giá và kiểm soát chất gây ô nhiễm môi trường	2	9		Nguyễn Thị Hòa	1103-06		24/9	9:30-11:00		TLL
CH221KTM01	8110211	91	Thủy văn và ô nhiễm môi trường	3	9		Trần Thị Thanh Thủy	0408-08		24/9	13:00-14:30		TLL

Mã lớp thực hiện	Mã HP	Nhóm	Tên học phần	Số TC	Số HV	Thời gian GD	Giảng viên	Mã CBGD	SDT	Ngày thi	Thời gian	Phòng thi	Hình thức thi
CH221KMT01	8110219	91	Vi hóa sinh ứng dụng trong môi trường	2	9		Trần Thị Thu	Hương	0408-06		24/9	15:00-16:30	TLL
CH221KMT01	8110304	91	Ứng dụng mô hình hóa trong kỹ thuật môi trường	3	9		Trần Anh	Quân	0408-12		25/9	7:30-9:00	TLL
CH221KMT01	8110309	91	Quan trắc và xử lý ô nhiễm môi trường	2	9		Đào Đình	Thuần	0408-02		25/9	9:30-11:00	TLL
CH221KMT01	8110312	91	Lý thuyết tính toán và công nghệ xử lý khí độc hại	2	9		Nguyễn Phương	Đông	1103-09		25/9	13:00-14:30	TLL
CH221KMT01	8110314	91	Nguyên lý kỹ thuật năng lượng tái tạo	2	9		Vũ Thị Phương	Thảo	0408-14		25/9	15:00-16:30	
CH221KTDVL01	8040101	92	Địa kiến tạo	3	5		Trần Thanh	Hải	0401-06		23/9	17:00-18:30	TLL
CH221KTDVL01	8060102	92	Trong lực nghiên cứu cấu trúc	3	5		Kiều Duy	Thông	0601-07		24/9	7:30-9:00	TLL
CH221KTDVL01	8060103	92	Thăm dò điện 3 chiều	3	5		Kiều Duy	Thông	0601-07		24/9	9:30-11:00	TLL
CH221KTDVL01	8060104	92	Địa vật lý hạt nhân ứng dụng	3	5		Dương Văn	Hào	0601-13		24/9	13:00-14:30	TLL
CH221KTDVL01	8060105	92	Địa chấn nghiên cứu cấu trúc	3	5		Trần Danh	Hùng	0601-08		24/9	15:00-16:30	TLL
CH221KTDVL01	8060106	92	Các thành tựu mới trong Địa vật lý giếng khoan	3	5		Vũ Hồng	Dương	0601-14		25/9	7:30-9:00	
CH221KTDVL01	8060107	92	Các hệ thống xử lý số liệu DVL	3	5		Phan Thiên	Hương	0601-09		25/9	9:30-11:00	TLL
CH221QLKT01	8020101	93	Triết học	3	50		Nguyễn Thị	Phường	0201-10		23/9	17:00-18:30	TLL
CH221QLKT01	8070101	93	Phân tích định lượng trong quản lý kinh tế	3	25		Vũ Diệp	Anh	0701-06		24/9	7:30-9:00	TLL
CH221QLKT01	8070201	93	Quản lý chiến lược	3	25		Nguyễn Thị Kim	Ngân	0703-04		24/9	9:30-11:00	VBOI
CH221QLKT01	8070301	93	Quản lý dự trữ hàng hóa	2	25		Đỗ Hữu	Tùng	0703-02		24/9	13:00-14:30	
CH221QLKT01	8070302	93	Dự báo kinh tế	2	25		Lê Minh	Thông	0703-07		24/9	15:00-16:30	TLL
CH221QLKT01	8070303	93	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình năng cao	3	25		Đông Thị	Bích	0702-05		25/9	7:30-9:00	TLL
CH221QLKT01	8070401	93	Tổ chức nguồn lực tài chính	3	25		Nguyễn Thị Kim	Oanh	0704-04		25/9	9:30-11:00	TLL
CH221QLKT01	8070404	93	Pháp luật kinh doanh	3	25		Nguyễn Thị Hồng	Loan	0701-03		25/9	13:00-14:30	VBOI
CH221QLKT02	8070101	94	Phân tích định lượng trong quản lý kinh tế	3	16		Vũ Diệp	Anh	0701-06		23/9	17:00-18:30	TLL
CH221QLKT02	8070102	94	Quản lý nhà nước về kinh tế	3	16		Nguyễn Văn	Bưởi	0702-02		24/9	7:30-9:00	TLL
CH221QLKT02	8070104	94	Hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế	2	16		Nguyễn Thị Bích	Ngọc	0701-02		24/9	9:30-11:00	TLL
CH221QLKT02	8070302	94	Dự báo kinh tế	2	16		Lê Minh	Thông	0703-07		24/9	13:00-14:30	TLL
CH221QLKT02	8070303	94	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình năng cao	3	16		Phan Thị	Thái	0703-03		24/9	15:00-16:30	TLL
CH221QLKT02	8070401	94	Tổ chức nguồn lực tài chính	3	16		Nguyễn Duy	Lac	0704-01		25/9	7:30-9:00	TLL
CH221QLKT02	8070404	94	Pháp luật kinh doanh	3	16		Bùi Thị Thu	Thủy	0704-02		25/9	9:30-11:00	VBOI
CH221QLKT03	8070102	95	Quản lý nhà nước về kinh tế	3	9		Nguyễn Văn	Bưởi	0702-02		23/9	17:00-18:30	TLL
CH221QLKT03	8070104	95	Hệ thống thông tin trong quản lý kinh tế	2	9		Đào Anh	Tuân	0702-03		24/9	7:30-9:00	TLL
CH221QLKT03	8070201	95	Quản lý chiến lược	3	9		Nguyễn Thị Hồng	Loan	0701-03		24/9	9:30-11:00	VBOI
CH221QLKT03	8070301	95	Quản lý dự trữ hàng hóa	2	9		Đỗ Hữu	Tùng	0703-02		24/9	13:00-14:30	
CH221QLKT03	8070303	95	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình năng cao	3	9		Đông Thị	Bích	0702-05		24/9	15:00-16:30	TLL
CH221QLKT03	8070401	95	Tổ chức nguồn lực tài chính	3	9		Nguyễn Duy	Lac	0704-01		25/9	7:30-9:00	TLL
CH221QLKT03	8070404	95	Pháp luật kinh doanh	3	9		Bùi Thị Thu	Thủy	0704-02		25/9	9:30-11:00	VBOI
CH221KTXD01	8100151	96	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2	5		Đặng Trung	Thành	0303-09		23/9	17:00-18:30	
CH221KTXD01	8100152	96	Mô phỏng số trong xây dựng công trình	3	5		Đỗ Ngọc	Anh	0303-07		24/9	7:30-9:00	TLL
CH221KTXD01	8100153	96	Thiết kế tối ưu xây dựng công trình	3	5		Vũ Trọng	Hùng	0303-01		24/9	9:30-11:00	TLL
CH221KTXD01	8100201	96	Kết cấu bê tông cốt thép năng cao	4	5		Nguyễn Văn	Mạnh	0303-08		24/9	13:00-14:30	TLL
CH221KTXD01	8100202	96	Ôn định công trình xây dựng	3	5		Nguyễn Xuân	Mẫn	0303-35		24/9	15:00-16:30	TLL
CH221KTXD01	8100301	96	Cơ học đất năng cao	3	5		Hoàng Đình	Phúc	0303-25		25/9	7:30-9:00	BTLN
CH221KTXD01	8100302	96	Vật liệu tiên tiến trong xây dựng	3	5		Phạm Đức	Tho	0303-24		25/9	9:30-11:00	TLL
CH221KTXD02	8100151	97	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2	8		Trần Tuấn	Minh	0303-11		23/9	17:00-18:30	TLL
CH221KTXD02	8100152	97	Mô phỏng số trong xây dựng công trình	3	8		Phạm Đức	Tho	0303-24		24/9	7:30-9:00	TLL
CH221KTXD02	8100153	97	Thiết kế tối ưu xây dựng công trình	3	8		Vũ Trọng	Hùng	0303-01		24/9	9:30-11:00	TLL
CH221KTXD02	8100201	97	Kết cấu bê tông cốt thép năng cao	4	8		Nguyễn Văn	Mạnh	0303-08		24/9	13:00-14:30	TLL
CH221KTXD02	8100202	97	Ôn định công trình xây dựng	3	8		Nguyễn Xuân	Mẫn	0303-35		24/9	15:00-16:30	TLL
CH221KTXD02	8100301	97	Cơ học đất năng cao	3	8		Hoàng Đình	Phúc	0303-25		25/9	7:30-9:00	BTLN
CH221KTXD02	8100302	97	Vật liệu tiên tiến trong xây dựng	3	8		Nguyễn Trọng	Đặng	1003-02		25/9	9:30-11:00	TLL
CH221KTXDCTN0	8100101	98	Mô hình hóa các tính chất của đá và khối đá	2	7		Đào Việt	Đoàn	0303-12		23/9	17:00-18:30	TLL
CH221KTXDCTN0	8100102	98	Áp lực đất đá và tải trọng tác dụng lên công trình ngầm	2	7		Đặng Trung	Thành	0303-09		24/9	7:30-9:00	TLL
CH221KTXDCTN0	8100103	98	Cơ học công trình ngầm và tính toán kết cấu chống giữ	3	7		Trần Tuấn	Minh	0303-11		24/9	9:30-11:00	TLL
CH221KTXDCTN0	8100104	98	Ôn định và bền vững công trình ngầm	3	7		Vũ Trọng	Hùng	0303-01		24/9	13:00-14:30	TLL
CH221KTXDCTN0	8100105	98	Vật liệu, kết cấu chống mới trong xây dựng công trình ngầm	3	7		Vũ Trọng	Hùng	0303-01		24/9	15:00-16:30	TLL
CH221KTXDCTN0	8100107	98	Các biện pháp nâng cao hiệu quả xây dựng công trình ngầm	2	7		Đỗ Ngọc	Anh	0303-07		25/9	7:30-9:00	TLL
CH221KTXDCTN0	8100108	98	Dự báo, phòng ngừa, khắc phục các tai biến kỹ thuật trong xây	2	7		Đỗ Ngọc	Anh	0303-07		25/9	9:30-11:00	TLL
CH221KTXDCTN0	8100119	98	Kỹ thuật đo đạc quan trắc trong thi công công trình ngầm	2	7		Đào Việt	Đoàn	0303-12		25/9	13:00-14:30	
CH221KTXDCTN0	8100120	98	Quản lý dự án xây dựng công trình ngầm	2	7		Đặng Trung	Thành	0303-09		25/9	15:00-16:30	TLL
CH221QLDD01	8020101	99	Triết học	3	46		Trần Thị Lan	Hương	0201-09		23/9	17:00-18:30	TLL
CH221KTTD01	8050101	99	Ứng dụng công nghệ mới trong trắc địa công trình	3	9		Nguyễn Việt	Hà	0501-07		24/9	7:30-9:00	TLL
CH221KTTD01	8050102	99	Nghiên cứu biến dạng công trình bằng phương pháp trắc địa	2	9		Phạm Quốc	Khánh	0501-09		24/9	9:30-11:00	TLL
CH221KTTD01	8050201	99	Định vị không gian	3	9		Dương Văn	Phong	0502-08		24/9	13:00-14:30	TLL
CH221KTTD01	8050212	99	Hệ thống trạm GNSS quan trắc liên tục- CORS	2	9		Nguyễn Văn	Sáng	0502-09		24/9	15:00-16:30	TLL
CH221KTTD01	8050401	99	Tính toán bình sai trắc địa	3	9		Hoàng Ngọc	Hà	0504-01		25/9	7:30-9:00	TLL
CH221KTTD01	8050406	99	Mô hình hóa bề mặt địa hình	2	9		Dương Thành	Trung	0504-07		25/9	9:30-11:00	TLL
CH221KTTD01	8050501	99	Các phương pháp trắc địa - bản đồ trong nghiên cứu tài nguyên	3	9		Phạm Thị	Lân	0505-09		25/9	13:00-14:30	TLL
CH221KTTD01	8050601	99	Các phương pháp trắc địa bản đồ trong quản lý đất đai	3	9		Trần Thủy	Dương	0506-03		25/9	15:00-16:30	TLL